

### Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
<b>3.1. Giải pháp kỹ thuật</b>		
Công tác chuẩn bị thi công: Chuẩn bị tại văn phòng và chuẩn bị tại hiện trường.	Có công tác chuẩn bị hợp lý, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng và các quy trình quy phạm hiện hành.	<b>Đạt</b>
	Không trình bày hoặc công tác chuẩn bị không hợp lý, không phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng và hoặc không phù hợp với các quy trình quy phạm hiện hành.	<b>Không đạt</b>
<b>3.2. Biện pháp tổ chức thi công</b>		
- Thi công công tác cải tạo sửa chữa.	Có đầy đủ thuyết minh biện pháp thi công thể hiện đầy đủ các hạng mục công việc theo yêu cầu, chi tiết, hợp lý, phù hợp với hạng mục công việc của hồ sơ thiết kế, trình tự phương án thi công, phù hợp với biện pháp thi công tổng thể, phù hợp điều kiện thi công, hiện trạng công trình, phù hợp với tiến độ thi công kế hoạch thi công và các quy trình quy phạm hiện hành.	<b>Đạt</b>
	Không có đầy đủ biện pháp thi công theo yêu cầu hoặc có thuyết minh biện pháp thi công nhưng biện pháp thi công sơ sài không đầy đủ các hạng mục công việc theo yêu cầu hoặc không phù hợp với hồ sơ thiết kế, trình tự phương án thi công hoặc không phù hợp với điều kiện thi công, hiện trạng công trình hoặc không phù hợp với tiến độ thi công và tổ chức thi công tổng thể, kế hoạch thi công và các quy trình quy phạm hiện hành.	<b>Không đạt</b>
<b>3.3. Tiến độ thi công</b>		
Thời gian thi công bao gồm cả thi công xây dựng và cung cấp lắp đặt hàng hoá: Đảm bảo thời gian thi công không quá 30 ngày.	Đề xuất thời gian thi công không vượt quá 30 ngày.	<b>Đạt</b>
	Đề xuất về thời gian thi công vượt quá 30 ngày.	<b>Không đạt</b>
Biểu tiến độ thi công tổng thể	Có biểu tiến độ thi công tổng thể hợp lý, khả thi và phù hợp với biện pháp tổ chức thi công, đề xuất kỹ thuật, phù hợp điều kiện thi công thực tế, phù hợp với biện pháp thi công, phù hợp khối lượng công việc theo thiết kế và quy trình quy phạm hiện hành	<b>Đạt</b>

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
	Đề xuất tiến độ cụ thể thực hiện cho từng khu vực của dự án.	
	Không đáp ứng yêu cầu trên	<b>Không đạt</b>
<b>3.4. Cách thức quản lý dự án:</b>		
Tổ chức quản lý dự án, tổ chức quản lý hiện trường	Có biện pháp tổ chức quản lý dự án (phối hợp với các đơn vị liên quan), tổ chức hiện trường phù hợp với gói thầu	<b>Đạt</b>
	Không có biện pháp tổ chức quản lý dự án (phối hợp với các đơn vị liên quan), tổ chức hiện trường hoặc có nhưng không phù hợp với gói thầu	<b>Không đạt</b>
<b>3.5. Các biện pháp bảo đảm chất lượng</b>		
Biện pháp bảo đảm chất lượng nguyên liệu đầu vào để phục vụ công tác thi công	Có biện pháp bảo đảm chất lượng cho nguyên liệu đầu vào hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công và các quy trình quy phạm hiện hành.	<b>Đạt</b>
	Không có biện pháp bảo đảm chất lượng cho nguyên liệu đầu vào hoặc có biện pháp bảo đảm chất lượng cho nguyên liệu đầu vào nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công hoặc không phù hợp với các quy trình quy phạm hiện hành.	<b>Không đạt</b>
Biện pháp bảo đảm chất lượng cho các hạng mục công trình trong quá trình thi công: - Cải tạo sửa chữa.	Có biện pháp bảo đảm chất lượng trong quá trình thi công hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công và các quy trình quy phạm hiện hành.	<b>Đạt</b>
	Không có biện pháp bảo đảm chất lượng trong quá trình thi công hoặc có biện pháp bảo đảm chất lượng cho quá trình thi công nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công hoặc không phù hợp với các quy trình quy phạm hiện hành.	<b>Không đạt</b>
<b>3.6. Bảo đảm vệ sinh môi trường, phòng cháy chữa cháy, an toàn lao động.</b>		
Biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công và các quy trình quy phạm hiện hành.	<b>Đạt</b>
	Không có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hoặc có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	<b>Không đạt</b>

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
	hoặc không phù hợp với các quy trình quy phạm hiện hành.	
Biện pháp phòng cháy, chữa cháy hợp lý, khả thi, phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Có biện pháp phòng cháy, chữa cháy hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công và các quy trình quy phạm hiện hành.	<b>Đạt</b>
	Không có biện pháp phòng cháy, chữa cháy hoặc có biện pháp phòng cháy, chữa cháy nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công hoặc không phù hợp với các quy trình quy phạm hiện hành.	<b>Không đạt</b>
Biện pháp an toàn lao động hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Có biện pháp an toàn lao động hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công và các quy trình quy phạm hiện hành.	<b>Đạt</b>
	Không có biện pháp an toàn lao động hoặc có biện pháp an toàn lao động nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công hoặc không phù hợp với các quy trình quy phạm hiện hành.	<b>Không đạt</b>
<b>3.7. Yêu cầu về bảo hành:</b>		
Thời gian bảo hành	Có đề xuất thời gian bảo hành lớn hơn hoặc bằng 12 tháng.	<b>Đạt</b>
	Không đề xuất hoặc có đề xuất thời gian bảo hành nhỏ hơn 12 tháng.	<b>Không đạt</b>
<b>3.8. Uy tín của nhà thầu</b>		
<p>Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP</p> <p><i>Nhà thầu kèm theo E-HSDT bản cam kết. Nhà thầu cam kết một cách trung thực, trường hợp phát hiện nhà thầu có nội dung cam kết không trung thực thì được coi là có hành vi gian lận và E-HSDT của nhà thầu sẽ bị loại</i></p> <p><i>Đối với nhà thầu liên danh: Từng thành viên liên danh phải đáp ứng yêu cầu</i></p>	Nhà thầu không có tên trong danh sách nhà thầu vi phạm hoặc có nhưng nhà thầu thực hiện biện pháp bảo đảm dự thầu với giá trị gấp 3 lần giá trị yêu cầu cho gói thầu đang xét theo quy định.	<b>Đạt</b>
	Nhà thầu có tên trong danh sách nhà thầu vi phạm nhưng không thực hiện biện pháp bảo đảm dự thầu với giá trị gấp 3 lần giá trị yêu cầu cho gói thầu đang xét theo quy định.	<b>Không đạt</b>
<b>3.9. Các yếu tố cần thiết khác</b>		

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
Mức độ đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của vật tư xây dựng và thiết bị sử dụng cho công trình theo quy định tại Chương V E-HSMT.	Có đề xuất danh mục đầy đủ tất cả vật tư chính theo yêu cầu, có nguồn gốc, xuất xứ, nhà cung cấp, có chủng loại, thông số kỹ thuật phù hợp với yêu cầu hồ sơ thiết kế và quy trình, quy phạm hiện hành. Có hợp đồng nguyên tắc với các đơn vị có chức năng cung cấp tất cả vật tư (trừ vật tư nhà thầu là nhà sản xuất).	<b>Đạt</b>
	Không có hoặc có đề xuất danh mục vật tư nhưng thiếu trên 01 trong các loại vật tư chính theo yêu cầu hoặc có đầy đủ danh mục nhưng không có nguồn gốc, xuất xứ, nhà cung cấp, chủng loại thông số kỹ thuật hoặc không có hợp đồng nguyên tắc với các đơn vị có chức năng cung cấp tất cả vật tư (trừ vật tư nhà thầu là nhà sản xuất).	<b>Không đạt</b>

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.